

C, ngày 18 tháng 01 năm 2022

Số: **24/2022/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 544/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Quang V, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 272, ấp L, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 272, ấp L, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quang V và chị Nguyễn Thị Mỹ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quang V và chị Nguyễn Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

Ghi nhận anh Lê Quang V và chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng sau khi ly hôn.

- Về con chung:

Anh Lê Quang V có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Quang T, sinh ngày 03/3/2016, hiện đang sống với anh V, chị L cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị Mỹ L có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Ngọc Tâm A, sinh ngày 28/12/2011, hiện đang sống với anh V, chị L cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Buộc anh Lê Quang V phải có nghĩa vụ giao cháu Lê Ngọc Tâm A cho chị Nguyễn Thị Mỹ L nuôi và chị Nguyễn Thị Mỹ L phải có nghĩa vụ giao cháu Lê Quang T cho anh Lê Quang V nuôi.

Ghi nhận anh Lê Quang V và chị Nguyễn Thị Mỹ L không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

Anh Lê Quang V và chị Nguyễn Thị Mỹ L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ này, tuy nhiên khi người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Quang V và chị Nguyễn Thị Mỹ L mỗi bên phải có nghĩa vụ chịu số tiền 75.000đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tuy nhiên anh Lê Quang V tự nguyện chịu số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001232 ngày 08/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre, trả lại cho anh Lê Quang V số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (02b);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C (01b);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ;
- TAND tỉnh Bến Tre(01b);
- UBND xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b).

THẨM PHÁN

Đào Chí Cường